

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MỎ CÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
Lấy ý kiến Nhân dân về việc thành lập phường Mỏ Cà**

(ban hành kèm theo Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về việc thành lập phường Mỏ Cà thuộc tỉnh Vĩnh Long)

TT	Tên ấp	Tổng số hộ gia đình trên địa bàn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến		Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào	Số phiếu hợp lệ	Số phiếu không hợp lệ	Số hộ gia đình đồng ý		Số hộ gia đình không đồng ý		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ (%)					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
1	2	3	4	5=4/3	6	7	8	9	10	11=10/3	12	13=12/3	14
1	Ấp 1	197	197	100,00%	197	197	197	0	197	100,00%	0	0,00%	
2	Ấp 2	365	344	94,25%	344	344	344	0	344	94,25%	0	0,00%	
3	Ấp 3	576	576	100,00%	576	576	576	0	576	100,00%	0	0,00%	
4	Ấp 4	486	472	97,12%	472	472	472	0	472	97,12%	0	0,00%	
5	Ấp 5	607	566	93,25%	566	566	566	0	566	93,25%	0	0,00%	
6	Ấp 6	402	390	97,01%	390	390	390	0	390	97,01%	0	0,00%	
7	Ấp 7	407	364	89,43%	364	364	364	0	364	89,43%	0	0,00%	
8	Ấp Tân Phước	219	219	100,00%	219	219	219	0	219	100,00%	0	0,00%	
9	Ấp An Lộc Thị	640	531	82,97%	531	531	531	0	531	82,97%	0	0,00%	
10	Ấp An Lộc Giồng	352	309	87,78%	309	309	309	0	309	87,78%	0	0,00%	
11	Ấp An Phong	462	443	95,89%	443	443	443	0	443	95,89%	0	0,00%	
12	Ấp An Bình	570	570	100,00%	570	570	570	0	569	99,82%	1	0,18%	
13	Ấp An Hòa	672	624	92,86%	624	624	624	0	624	92,86%	0	0,00%	
14	Ấp Bình Thới	468	421	89,96%	421	421	421	0	421	89,96%	0	0,00%	
15	Ấp Vĩnh Khánh	622	615	98,87%	615	615	615	0	615	98,87%	0	0,00%	
16	Ấp An Vĩnh 1	460	390	84,78%	390	390	390	0	390	84,78%	0	0,00%	
17	Ấp An Vĩnh 2	469	376	80,17%	376	376	376	0	376	80,17%	0	0,00%	
18	Ấp An Nhơn 1	358	340	94,97%	340	340	340	0	340	94,97%	0	0,00%	
19	Ấp An Nhơn 2	504	422	83,73%	422	422	422	0	419	83,13%	3	0,60%	
20	Ấp An Quy	355	355	100,00%	355	355	355	0	355	100,00%	0	0,00%	

TT	Tên ấp	Tổng số hộ gia đình trên địa bàn	Số hộ gia đình tham gia lấy ý kiến		Số phiếu phát ra	Số phiếu thu vào	Số phiếu hợp lệ	Số phiếu không hợp lệ	Số hộ gia đình đồng ý		Số hộ gia đình không đồng ý		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ (%)					Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	
21	Ấp Hội An	577	559	96,88%	559	559	559	0	559	96,88%	0	0,00%	
22	Ấp Hội Thành	768	768	100,00%	768	768	768	0	768	100,00%	0	0,00%	
23	Ấp Tân Lộc	644	624	96,89%	624	624	624	0	624	96,89%	0	0,00%	
24	Ấp Vĩnh Hòa	440	420	95,45%	420	420	419	1	419	95,23%	0	0,00%	
25	Ấp Phú Quới	585	585	100,00%	585	585	585	0	585	100,00%	0	0,00%	
	Tổng cộng	12.205	11.480	94,06%	11480	11480	11479	1	11.475	94,02%	4	0,03%	

